TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 270/2017/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T; Sinh năm: 1981.

Bị đơn: Anh Vũ Ngọc T1; Sinh năm: 1975.

Cùng đăng ký HKTT: phường Cẩm T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Vũ Ngọc T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Vũ Ngọc T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Vũ Ngọc T1 có hai con chung là: Vũ Trung T2, sinh ngày 24/12/1999 và Vũ Trung H, sinh ngày 23/7/2008. Khi ly hôn, chị T có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T1 không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị T và anh T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0009591 ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Hiệp